

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 152/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị N, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Phố S, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá

Bị đơn: 1. Anh Lê Đình H, sinh năm 1971

2. Chị Hoàng Thị H1, sinh năm 1976

Cùng nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Hoàng A, sinh năm 1994

2. Chị Lê Thị Y, sinh năm 1998

Cùng nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hai bên đương sự thống nhất: Nguyên đơn chị Ngô Thị N rút yêu cầu đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lê Hoàng A và chị Lê Thị Y.

Các bên đương sự thống nhất: Tính đến ngày 27/12/2024 anh Lê Đình H, chị Hoàng Thị H1 còn nợ tiền đóng hội của chị Ngô Thị N số tiền là 42.000.000đồng.

*Về phương án trả nợ: Các đương sự thỏa thuận anh Lê Đình H, chị Hoàng Thị H1 phải thanh toán nợ cho chị Ngô Thị N số tiền đóng hội là 42.000.000đồng, chia làm hai kỳ trả nợ như sau:

- Kỳ 1: Ngày 25/3/2025 trả 22.000.000đồng tiền gốc

- Kỳ 2: Ngày 25/10/2025 trả 20.000.000đồng tiền gốc

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải thanh toán khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thanh toán.

- **Về án phí:** Anh Lê Đình H, chị Hoàng Thị H1 phải chịu 1.050.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Chị Ngô Thị N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho chị Ngô Thị N số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 1.143.000đ, theo biên lai thu số 0002057 ngày 17/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hoá.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP.Thanh Hoá;
- Chi cục THADSTP.Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Mai Thị Lý